

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Y
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/ HNGĐ - ST

Ngày 13/ 6/ 2018.

V/v: “ Thay đổi người trực tiếp nuôi con
sau khi ly hôn ”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Y, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Quốc Tuấn.

2. Ông Vũ Đ Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Kim Hiên – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Ngày 13 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 117/2018/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018 về việc: “*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2018 và Thông báo mở lại phiên tòa số 13/2018/TB-XX ngày 28 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Vân A, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ 49, phường Đồng Tâm, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Bị đơn: Anh Bùi Nguyên Đ sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ 49, phường Đồng Tâm , thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/4/2018; bản tự khai; các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Vân A trình bày:

Chị Trần Thị Vân A và anh Bùi Nguyên Đ được ly hôn theo Bản án số 43/2017/HNGĐ –ST ngày 27/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Theo quyết định của Bản án thì chị Vân A được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Nguyên B, sinh ngày 19/12/2005 cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi. Anh Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi

Nguyễn D, sinh ngày 15/5/2001 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Chị Vân A và anh Đ, không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Nhưng từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật, cháu D vẫn ở cùng với chị Vân A, anh Đ đã thuê nhà ở và lập gia đình riêng, không quan tâm đến cháu D. Để thuận lợi cho việc học tập và nguyện vọng của cháu D được ở cùng với chị Vân A. Chị Vân A đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Bùi Nguyên D từ anh Bùi Nguyên Đ sang chị Vân A.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn anh Bùi Nguyên Đ vắng mặt, không có lý do.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập anh Bùi Nguyên Đ nhiều lần, nhưng anh Đ cố tình vắng mặt không có lý do, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Hội đồng xét xử xét thấy: Theo các tài liệu chứng cứ do chị Vân A cung cấp chị Vân A hiện là giáo viên trường THCS Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái có việc làm, thu nhập ổn định 8.700.000đồng/ tháng, có nhà ở tại tổ 16 phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Kể từ khi chị Vân A và anh Đ ly hôn cháu Bùi Nguyên D vẫn sinh sống cùng chị Vân A và đang theo học lớp 11 trường PTTH chuyên N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, cháu D có nguyện vọng được ở cùng với chị Vân A. Để cháu D có cuộc sống ổn định và phát triển học hành, môi trường sống của cháu D không cần thiết phải thay đổi, cần giao cháu Bùi Nguyên D cho chị Trần Thị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

[3]. Các vấn đề khác.

- Về án phí: Anh Bùi Nguyên Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.
- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự khoản 2

Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTV- QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Vân A.

Thay đổi quyền trực tiếp nuôi con từ anh Bùi Nguyên Đ sang chị Trần Thị Vân A đối với cháu Bùi Nguyên D, sinh ngày 15/5/2001.

Giao cháu Bùi Nguyên D cho chị Trần Thị Vân A trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục, cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Anh Bùi Nguyên Đ không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

2. Về án phí: Anh Bùi Nguyên Đ phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm (Anh Đ chưa nộp). Chị Trần Thị Vân A không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm được trả lại số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), chị Vân A đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/000440 ngày 04/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Trần Thị Vân A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Bùi Nguyên Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Y;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Y;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyền